**Tiết 48 - 50. PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ PHÂN THỨC ĐẠI SỐ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:SGAN23-24-GV56**

*-* Nhận biết được quy tắc cộng, trừ hai phân thức cùng mẫu.

*-* Nhận biết được quy tắc cộng , trừ hai phân thức khác mẫu.

**2. Về năng lực:SGAN23-24-GV56**

***\* Năng lực chung:SGAN23-24-GV56***

- Năng lực tự học:SGAN23-24-GV56 HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác:SGAN23-24-GV56 HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

***\* Năng lực đặc thù:SGAN23-24-GV56***

- Năng lực giao tiếp toán học:SGAN23-24-GV56 HS phát biểu, nhận biết được quy tắc cộng hai phân thức cùng mẫu, khác mẫu.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học:SGAN23-24-GV56 thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, …

**3. Về phẩm chất:SGAN23-24-GV56**

- Chăm chỉ:SGAN23-24-GV56 thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực. Tự tin trong việc tính toán, giải quyết bài tập chính xác.

- Trung thực:SGAN23-24-GV56 Khách quan, công bằng, đánh giá chính xác bài làm của nhóm mình và nhóm bạn.

- Trách nhiệm:SGAN23-24-GV56 Có tinh thần trách nhiệm trong công việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** Giáo án, phiếu bài tập, máy chiếu

**2 - HS**: SGK, bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

- Ôn tập quy tắc phép cộng, phép trừ phân số,tính chất của phép cộng phân số và quy tắc dấu ngoặc.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 1**

**A. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:**

- Tạo tò mò ,mong muốn khám phá với nội dung bài học thông qua một tình huống

- Gợi tâm thế, tạo hứng thú học tập.

**b) Nội dung:** HS đọc bài toán mở đầu và suy đoán.

**c) Sản phẩm:** HS có hứng thú mong muốn khám phá với nội dung bài học

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV: chiếu lên màn hình tình huống sách giáo khoa, yêu cầu học sinh đọc  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  HS đọc nội dung và suy đoán  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  GV gọi một số học sinh trả lời ý kiến của mình  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  Gv dẫn dắt HS vào bài mới |  |

**B. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

***Hoạt động 2.1: Cộng hai phân thức cùng mẫu***

**a) Mục tiêu:**

- Hình thành quy tắc cộng hai phân thức cùng mẫu thức.

- Giúp HS biết cộng hai phân thức cùng mẫu thức

**b) Nội dung:**

-HS tìm hiểu nội dung kiến thức cộng hai phân thức cùng mẫu thức theo yêu cầu, dẫn dắt của GV và thực hành làm các bài tập ví dụ, luyện tập, vận dụng để ghi nhớ quy tắc cộng hai phân thức cùng mẫu thức

**c) Sản phẩm:** HS củng cố lại quy tắc cộng hai phân thức cùng mẫu thức; biết cách cộng hai phân thức cùng mẫu thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS nhắc lại quy tắc cộng hai phân số cùng mẫu  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân thực hiện **HĐ1** và **HĐ2** ,sau đó gọi HS lên bảng làm  - GV dẫn dắt, đặt câu hỏi và rút ra kết luận trong hộp kiến thức (GV đặt câu hỏi: “*Vậy muốn cộnghai phân thức cùng mẫu thức, ta làm như thế nào*?”)  - GV mời một vài HS đọc khung kiến thức trọng tâm.  - GV yêu cầu HS đọc phần Chú ý và giảng giải thêm  -GV hướng dẫn học sinh cách tính ví dụ 1,gọi HS lên bảng tính  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm nhỏ theo bàn làm luyện tập 1  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS HĐ cá nhân: HS suy nghĩ, hoàn thành vào vở.  - Cả lớp chú ý thực hiện các yêu cầu của GV, chú ý bài làm các bạn và nhận xét.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  - HS trả lời trình bày miệng/ trình bày bảng, cả lớp nhận xét, GV đánh giá, dẫn dắt, chốt lại kiến thức.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS, cho HS nhắc lại cách cộng hai phân thức cùng mẫu | 1. **1. Cộng hai phân thức cùng mẫu**   **HĐ1:**Cộng các tử của hai phân thức đã cho:  2x+y-x+3y =x+4y  **HĐ2**    **Quy tắc: Muốn cộng hai phân thức có cùng mẫu thức ,ta cộng các tử thức với nhau và giữ nguyên mẫu thức.**    **Chú ý:** kết quả phép cộng hai phân thức được gọi là tổng của hai phân thức đó. Ta thường viết tổng dưới dạng thu gọn  **Ví dụ 1:**Cộng hai phân thức và    **Luyện tập 1:**Tính các tổng sau: |

***Hoạt động 2.2: Cộng hai phân thức khác mẫu***

**a) Mục tiêu:**

- Hình thành quy tắc cộng hai phân thức khác mẫu.

- Giúp HS biết cộng hai phân thức khác mẫu thức

**b) Nội dung:**

-HS tìm hiểu nội dung kiến thức cộng hai phân thức khác mẫu thức theo yêu cầu, dẫn dắt của GV và thực hành làm các bài tập ví dụ, luyện tập, vận dụng để ghi nhớ quy tắc cộng hai phân thức không cùng mẫu thức

**c) Sản phẩm:** HS củng cổ lại quy tắc cộng hai phân thức không cùng mẫu thức; biết cách cộng hai phân thức không cùng mẫu thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân thực hiện **HĐ3** và **HĐ4**, sau đó gọi HS lên bảng làm  - GV dẫn dắt, đặt câu hỏi và rút ra kết luận trong hộp kiến thức (GV đặt câu hỏi: “Vậy muốn cộng hai phân thức không cùng mẫu thức, ta làm như thế nào?”)  - GV mời một vài HS đọc khung kiến thức trọng tâm.  -GV hướng dẫn học sinh cách tính ví dụ 2,gọi HS lên bảng tính  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm nhỏ theo bàn làm luyện tập 2  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS HĐ cá nhân: HS suy nghĩ, hoàn thành vào vở.  Cả lớp chú ý thực hiện các yêu cầu của GV, chú ý bài làm các bạn và nhận xét.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  - HS trả lời trình bày miệng/ trình bày bảng, cả lớp nhận xét, GV đánh giá, dẫn dắt, chốt lại kiến thức.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS, cho HS nhắc lại cách cộng hai phân thức không cùng mẫu | **2.Cộng hai phân thức khác mẫu**  **HĐ3:** Quy đồng mẫu thức hai phân thức đã cho    **HĐ4 :** Cộng hai phân thức nhận được trong HĐ3 Ta được kết quả phép cộng    **Muốn cộng hai phân thức có mẫu thức khác nhau ,ta quy đồng mẫu thức rồi cộng các phân thức có cùng mẫu thức vừa tìm được**  **Ví dụ 2:Tính tổng**    **Luyện tập 2**: Tính tổng |

**C. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức về quy tắc cộng hai phân thức cùng mẫu và không cùng mẫu thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS vận dụng các quy tắc cộng hai phân thức cùng mẫu và không cùng mẫu tích cực trao đổi, thảo luận nhóm hoàn thành bài tập vào phiếu bài tập nhóm/ bảng nhóm.

**c) Sản phẩm học tập:** HS giải quyết được tất cả các bài tập liên quan đến kiến thức phép cộng phân thức

**d) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV tổng hợp quy tắc cộng hai phân thức  - GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm làm bài tập 6.20 (SGK – tr19**.** (Đối với mỗi bài tập, GV hỏi đáp và gọi đại diện thành viên nêu phương pháp làm)  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  -HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm 4, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  -Mỗi bài tập GV mời đại diện các nhóm trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài các nhóm trên bảng  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.  - GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện phép toán cộng hai phân thức | **Bài 6.20( SGK-19)** |

**D. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng thực tế để nắm vững kiến thức.

- HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học

**b) Nội dung:** HS vận dụng các quy tắc cộng hai phân thức trao đổi và thảo luận hoàn thành các bài toán thực tế theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS biết cách vận dụng quy tắc cộng hai phân thức hoàn thành các bài toán thực tế được giao.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm làm bài tập 6.25 sách giáo khoa  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  -HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm 4, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  -Mỗi bài tập GV mời đại diện các nhóm trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài các nhóm trên bảng  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác. | Bài 6.25(SGK-19)  a)Phân thức biểu thị thời gian xuôi dòng là: (h)  Phân thức biểu thị thời gian ngược dòng là: (h)  Phân thức biểu thị tổng thời gian tàu chạy là: (h)  b) Tổng thời gian tàu chạy khi vận tốc dòng nước là 2km/h: (h) |

**IV. TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài (các quy tắc cộng hai phân thức).

- Hoàn thành bài tập sách bài tập

- Chuẩn bị bài sau : đọc phần trừ 2 phân thức,ôn tập quy tắc trừ hai phân số

**Tiết 2:**

**A. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:**

- Ôn lại quy tắc phép trừ phân số

- Gợi tâm thế, tạo hứng thú học tập.

**b) Nội dung:** HS làm các bài tập ôn lại quy tắc phép trừ phân số

**c) Sản phẩm:** HS nhớ lại cách trừ hai phân số. có hứng thú khám phá nội dung mới

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV tổ chức cho HS chơi trò “Vòng quay may mắn”  - GV: phổ biến luật chơi,quan sát và trợ giúp HS.  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  HS tính toán thông qua các câu hỏi  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  - HS đứng tại chỗ trình bày kết quả  - HS khác bổ sung (nếu có sai sót**)**  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV nhận xét hoạt động, chốt lại quy tắc phép trừ phân số đã học dẫn dắt Hs vào bài mới | Câu hỏi của trò chơi  1.Số đối của  là:    2.Số đối của  là    3.Kết quả phép tính  là  4.Kết quả phép tính  là    Đáp án :1A;2A;3B;4B |

**B. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a) Mục tiêu:**

- Hình thành quy tắc trừ hai phân thức .

- Giúp HS biết cách làm phép trừ hai phân thức

**b) Nội dung:**

-HS tìm hiểu nội dung kiến thức trừ hai phân thức theo yêu cầu, dẫn dắt của GV và thực hành làm các bài tập ví dụ, luyện tập, vận dụng để ghi nhớ quy tắc trừ hai phân thức

**c) Sản phẩm:** HS củng cố lại quy tắc trừ hai phân thức ; biết cách trừ hai phân thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân thực hiện **HĐ5** và **HĐ6** ,sau đó gọi HS lên bảng làm  - GV dẫn dắt, đặt câu hỏi và rút ra kết luận trong hộp kiến thức (GV đặt câu hỏi: “*Vậy muốn trừ hai phân thức cùng mẫu thức,trừ hai phân thức không cùng mẫu thức ta làm như thế nào*?”)  - GV mời một vài HS đọc khung kiến thức trọng tâm.  -GV hướng dẫn học sinh cách tính ví dụ 3, gọi HS lên bảng tính  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm nhỏ theo bàn làm luyện tập3  - GV yêu cầu HS đọc phần Chú ý và giảng giải thêm  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS HĐ cá nhân: HS suy nghĩ, hoàn thành vào vở.  - Cả lớp chú ý thực hiện các yêu cầu của GV, chú ý bài làm các bạn và nhận xét.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  - HS trả lời trình bày miệng/ trình bày bảng, cả lớp nhận xét, GV đánh giá, dẫn dắt, chốt lại kiến thức.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS, cho HS nhắc lại cách trừ hai phân thức | **3.Trừ hai phân thức**  **HĐ5:**Trừ các tử của hai phân thức và giữ nguyên mẫu thức để tính  **HĐ5:**Quy đồng mẫu của hai phân thức và ; trừ các tử của hai phân thức nhận đượcvà giữ nguyên mẫu thức chung để tính    **Quy tắc:**  **-Muốn trừ hai phân thức có cùng mẫu thức ,ta trừ các tử thức và giữ nguyên mẫu thức**  **- Muốn trừ hai phân thức có mẫu thức khác nhau ,ta quy đồng mẫu thức rồi trừ các phân thức có cùng mẫu thức vừa tìm được**  **Ví dụ 3:Tính**  **Giải:**    **Luyện tập 3.**  Thực hiện các phép tính sau:      **Chú ý:** Cũng như phép trừ phân số ,ta có thể chuyển phép trừ phân thức thành phép cộng phân thức như sau:  gọi là phân thức đối của  và hiệu là  ; tổng của một phân thức và phân thức đối của nó bằng 0 |

**C. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức về quy tắc trừ hai phân thức cùng mẫu và không cùng mẫu thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS vận dụng các quy tắc trừ hai phân thức cùng mẫu và không cùng mẫu tích cực trao đổi, thảo luận nhóm hoàn thành bài tập vào phiếu bài tập nhóm/ bảng nhóm.

**c) Sản phẩm học tập:** HS giải quyết được tất cả các bài tập liên quan đến kiến thức phép trừ phân thức

**d) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV tổng hợp quy tắc trừ hai phân thức  - GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm làm bài tập 6.21 (SGK – tr19)**.** (Đối với mỗi bài tập, GV hỏi đáp và gọi đại diện thành viên nêu phương pháp làm)  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  -HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  -Mỗi bài tập GV mời đại diện các nhóm trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài các nhóm trên bảng  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.  - GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện phép toán trừ hai phân thức | **Bài 6.21( SGK-19)** |

**D. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức đã học về phép trừ phân thức để xác định, giải thích rõ được những phép tính toán đơn giản trong cuộc sống hàng ngày.

**b) Nội dung:** HS vận dụng các quy tắc trừ hai phân thức cùng mẫu và không cùng mẫu hoàn thành bài tập

**c) Sản phẩm học tập:** HS giải quyết được tất cả các bài tập liên quan đến kiến thức phép trừ phân thức

**d) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân làm bài tập  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  -HS quan sát và chú ý lắng nghe, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  -Mỗi bài tập GV mời 2 HS lên bảng trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài trên bảng  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV chữa bài, chốt đáp án  - GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện phép toán trừ hai phân thức | **Bài tâp** : Thực hiện phép tính |

**IV. TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước toàn bộ nội dung phần 4.cộng trừ nhiều phân thức đại số.

**Tiết 3**

**A. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:**

- Ôn lại quy tắc phép trừ phân thức, hiểu phép trừ phân thức là phép cộng với phân thức đối của phân thức đó. Ôn tập tính chất phép cộng phân số, quy tắc dấu ngoặc

- Gợi tâm thế, tạo hứng thú học tập.

**b) Nội dung:** HS làm các bài tập ôn lại quy tắc phép trừ phân thức, áp dụng tính nhanh các biểu thức về phép cộng trừ phân số

**c) Sản phẩm:** HS nhớ lại cách trừ phân thức là phép cộng với phân thức đối của phân thức đó. Kết quả bài làm của HS.HS có hứng thú khám phá nội dung mới

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV tổ chức cho HS chơi Trò chơi “Ai nhanh hơn”  - GV: phổ biến luật chơi, quan sát và trợ giúp HS.  Với mỗi câu hỏi đưa ra, bạn nào giơ tay trước sẽ giành được quyền trả lời. Nếu trả lời đúng sẽ nhận được một phần quà. Nếu trả lời sai thì quyền trả lời thuộc về bạn khác  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  HS tính toán thông qua các câu hỏi  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  - HS đứng tại chỗ trình bày kết quả  - HS khác bổ sung (nếu có sai sót**)**  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV nhận xét hoạt động, chốt lại quy tắc phép trừ phân thức đã học dẫn dắt Hs vào bài mới | Câu hỏi của trò chơi  1.Phân thức đối của  là:    2.Phép trừ có thể chuyển thành phép cộng là    3.Kết quả phép tính  là  4.Kết quả phép tính  là    Đáp án :1A;2B;3D;4C |

**B. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**a) Mục tiêu:**

HS nhận biết được tổng đại số bao gồm các phép toán cộng và trừ phân thức đều được xem là tổng của nhiều phân thức có các tính chất giao hoán, kết hợp

HS sử dụng được các tính chất giao hoán, kết hợp, quy tắc dấu ngoặc để tính nhanh, tính hợp lí một số bài toán

**b) Nội dung:**

-HS tìm hiểu nội dung kiến thức về phép cộng ,trừ nhiều phân thức,quy tắc dấu ngoặc theo yêu cầu, dẫn dắt của GV và thực hành làm các bài tập ví dụ, luyện tập, vận dụng để ghi nhớ quy tắc

**c) Sản phẩm:** HS củng cổ lại quy tắc cộng, trừ hai phân thức; biết cách vận dụng tính chất phép cộng ,quy tắc dấu ngoặc để tính tổng đại số các phân thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘ DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV hướng dẫn HS đọc nội dung cách cộng trừ nhiều phân thức trong sách giáo khoa  -GV hướng dẫn học sinh làm ví dụ 4  - GV yêu cầu HS đọc phần Chú ý và giảng giải thêm  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm làm luyện tập 4  - GV hướng dẫn HS đọc nội dung cách rút gọn biểu thức có dấu ngoặc trong sách giáo khoa  -GV đặt câu hỏi: “Phát biểu quy tắc dấu ngoặc”  - GV mời một vài HS đọc khung kiến thức trọng tâm.  -GV hướng dẫn học sinh làm ví dụ 5  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  -HS đọc nội dung sách giáo khoa  - HS làm theo HD của GV, hoàn thành vào vở.  -HS hoạt động nhóm làm luyện tập 4  - Cả lớp chú ý thực hiện các yêu cầu của GV, chú ý bài làm các bạn và nhận xét.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  - HS trả lời trình bày miệng/ trình bày bảng, cả lớp nhận xét, GV đánh giá, dẫn dắt, chốt lại kiến thức.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS, cho HS nhắc lại tính chất hép cộng phân thức | Có thể xem phép trừ phân thức cũng là phép cộng chẳng hạn:  Các biểu thức gồm các phép toán cộng trừ phân thức có thể xem chỉ gồm phép cộng phân thức.Chẳng hạn:    Phép cộng phân thức cũng có tính chất giao hoán, kết hợp  **Ví dụ 4: Rút gọn biểu thức**  Giải:    Chú ý: ta có thể viết    Tổng quát ; trong các biểu thức ta có thể đổi chỗ các số hạng kèm theo dấu của nó  **Luyện tập 4.Rút gọn biểu thức**:    Giải:    Quy tắc dấu ngoặc  -Nếu trước dấu ngoặc có dấu ‘+” thì bỏ dấu ngoặc và giữ nguyên các số hạng  -Nếu trước dấu ngoặc có dấu ‘-” thì bỏ dấu ngoặc và đổi dấu các số hạng trong dấu ngoặc  **Ví dụ 5: Rút gọn biểu thức**  Giải: |

**C. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:**

- HS vận dụng được các tính chất của phép cộng các phân thức,quy tắc dấu ngoặc với phân thức để tính toán

**b) Nội dung:**

- Trả lời câu hỏi tình huống ban đầu đưa ra của vuông và tròn

**c) Sản phẩm:**

-Câu trả lời,bài giải tình huống bài học đưa ra

**d) Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu học sinh trả lời bài toán ban đầu  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  -HS thảo luận nhóm, hoàn thành bài tập GV yêu cầu.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  -GV mời đại diện các nhóm trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài các nhóm trên bảng  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác. | Hãy rút gọn biểu thức    Cách làm của vuông: |

**D. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng thực tế để nắm vững kiến thức.

- HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học

**b) Nội dung:** HS vận dụng các quy tắc về phép cộng, phép trừ các phân thức hoàn thành các bài toán thực tế theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS biết cách vận dụng quy tắc cộng, trừ phân thức hoàn thành các bài toán thực tế được giao.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm làm phần vận dụng sách giáo khoa  ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  -HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm, hoàn thành bài tập GV yêu cầu.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả***  -GV mời đại diện các nhóm trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài các nhóm trên bảng  ***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác. | **Vận dụng** (sgk-19)  a)Phân thức biểu thị thời gian xe chạy trong thành phố là: (h)  Phân thức biểu thị thời gian xe chạy trên cao tốc là: (h)  b) Thời gian xe chạy thêm khi ra khỏi cao tốc là  Tổng thời gian đi từ Hà Nội về quê là: (h)  Phân thức biểu thị tổng thời gian đi từ Hà Nội về quê là: |

**IV. TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài

- Hoàn thành bài tập 6.22;6.23;6.24 (trang 19 SGK)

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước toàn bộ nội dung bài 24. Phép nhân và phép chia phân thức đại số trong SGK trang 20.

--------------------------------------------------------------------